

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/HC-PT

Ngày 13 - 3 - 2019

V/v khởi kiện quyết định xử phạt hành
chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Văn Yên

Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biển – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 04/2018/TLPT-HC ngày 19 tháng 12 năm 2018 về việc “*Khởi kiện quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2018/HC-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2019/QĐPT - HC ngày 08 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Anh L – sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Anh P, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 19/9/2018) (có mặt).

Chỗ ở hiện nay: huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Người bị kiện: Trưởng Công an huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông D; chức vụ: Phó Trưởng Công an huyện T là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 08/11/2018) (có mặt).

- Người kháng cáo: Anh L là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

L là chủ sở hữu xe ô tô biển số kiểm soát 015.04, ngày 19/8/2018 anh L thuê M điều khiển xe ô tô chở 750 kg tôm sú sống cho chở ô xy từ huyện T, Cà Mau về tỉnh Bạc Liêu. Khoảng 12 giờ cùng ngày, trên đường về đến khu vực huyện T, tỉnh Cà Mau bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự cơ động – Công an huyện T, tỉnh Cà Mau kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với lỗi vi phạm là Tự ý cải tạo kết cấu của xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất (lắp đặt thêm máy tạo ô xy) theo điểm a khoản 9 Điều 30 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ.

Ngày 24/8/2018, Trưởng Công an huyện T ra quyết định xử phạt hành chính số 001689/QĐ-XPVPHC với hình thức phạt chính: Phạt tiền 7.000.000 đồng; phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC7066095 do Chi cục đăng kiểm Bạc Liêu cấp ngày 31/7/2018 và Tem kiểm định của phương tiện ô tô 015.04 thời hạn 02 tháng (từ ngày 11/9/2018 đến ngày 09/11/2018). Biện pháp khắc phục: Buộc phải khôi phục lại tình trạng an toàn kỹ thuật ban đầu của xe; Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục là 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Không đồng ý với Quyết định xử phạt của Trưởng Công an huyện T nên anh L đã khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện T yêu cầu: Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 001689/QĐ-XPVPHC ngày 24/8/2018; Buộc Trưởng Công an huyện T bồi thường thiệt hại 120.000.000 đồng do Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC7066095 do Chi cục đăng kiểm Bạc Liêu cấp ngày 31/7/2018 và Tem kiểm định của phương tiện ô tô 015.04 thời hạn 02 tháng; Buộc bồi thường thiệt hại 140.000.000 đồng do giữ xe quá lâu dẫn đến tôm chết.

Từ nội dung trên, bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Căn cứ Điều 6, 24, 25, 28, 54, 57, 66, 67, 68 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 4, 5 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; khoản 4 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP; điểm a khoản 1 Điều 4, điểm a khoản 9 Điều 30, Điều 77 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ; điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; Điều 26, 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Bác khởi kiện của anh L về việc yêu cầu: Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 001689/QĐ-XPVPHC

ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Trưởng Công an huyện T; yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do tôm bị chết và tiền mất thu nhập với tổng số tiền là 260.000.000 đồng.

Án phí: Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 13.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ngày 26/11/2018, anh L nộp đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm sửa toàn bộ án sơ thẩm với nội dung: Hủy Quyết định xử phạt hành chính số 001689/QĐ-XPVPHC ngày 24/8/2018 của Trưởng Công an huyện T; Buộc Trưởng Công an huyện T bồi thường thiệt hại 120.000.000 đồng do Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC7066095 do Chi cục đăng kiểm Bạc Liêu cấp ngày 31/7/2018 và Tem kiểm định của phương tiện ô tô 015.04 thời hạn 02 tháng; Buộc bồi thường thiệt hại 140.000.000 đồng do giữ xe quá lâu dẫn đến tôm chết.

Tại phiên tòa, người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Về trình tự thủ tục tố tụng, Hội đồng xét xử, đương sự đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa anh P là người đại diện hợp của anh L cho rằng, Trưởng Công an huyện T áp dụng Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (viết tắt là Thông tư 85/2014/TT-BGTVT) và Hướng dẫn số 650/ĐKVN-VAR ngày 02/3/2015 của Cục đăng kiểm Việt Nam (viết tắt Hướng dẫn 650/ĐKVN-VAR) là hai văn bản giải thích cụ thể cho điểm a khoản 9 Điều 30 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính Phủ (viết tắt Nghị định 46/2016/NĐ-CP) là trái pháp luật, vì Thông tư 85/2014/TT-BGTVT và Hướng dẫn số 650/ĐKVN-VAR ban hành trước khi Nghị định 46/2016/NĐ-CP được ban hành.

Thấy rằng, Nghị định 46/2016/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/8/2016, Nghị định này thay thế Nghị định 171/2013/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 13/11/2013 (viết tắt Nghị định 171/2013/NĐ-CP); Điểm a khoản 7 Điều 30 Nghị định 171/2013/NĐ-CP quy định: Tự ý thay đổi tổng thành khung; tổng thành máy; hệ thống phanh; hệ thống truyền động; hệ thống chuyển động hoặc tự ý cải tạo kết cấu, hình dáng, kích thước của xe không đúng thiết kế của nhà chế tạo hoặc thiết kế cải tạo đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tự ý thay đổi tính năng sử dụng của xe. Như vậy, Thông tư 85/2014/TT-BGTVT và Hướng dẫn 650/ĐKVN-VAR là hai văn bản ban hành để cụ thể hóa, hướng dẫn chi tiết thi hành điểm a khoản 7 Điều 30 Nghị định 171/2013/NĐ-CP. Hiện nay, Nghị định 46/2016/NĐ-CP thay thế Nghị định 171/2013/NĐ-CP và quy định tại điểm a khoản 9 Điều 30 của Nghị định 46/2016/NĐ-CP và điểm a khoản 7 Điều 30 của Nghị định 171/2013/NĐ-CP không có gì thay đổi. Đồng thời hiện nay chưa có văn bản pháp luật nào có hiệu lực thi hành thay thế Thông tư 85/2014/TT-BGTVT và Hướng dẫn

650/ĐKVN-VAR, do đó những quy định của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT và Hướng dẫn 650/ĐKVN-VAR vẫn được áp dụng để xử lý.

Người đại diện cho anh L cho rằng, anh L chỉ đặt máy tạo ô xy trong thùng xe khi chở tôm nằm trong khuôn khổ của xe, nhưng Công an huyện T cho rằng anh vi phạm lỗi Tự ý cải tạo kết cấu của xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất (lắp đặt thêm máy tạo ô xy) là không đúng với quy định tại điểm a khoản 9 Điều 30 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016; đồng thời kháng cáo của anh L cho rằng, Hướng dẫn 650/ĐKVN-VAR trái với điểm a khoản 9 Điều 30 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP.

Hội đồng cấp phúc thẩm thấy rằng, tại Quyết định số: 862/QĐ-BGTVT ngày 05 tháng 04 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định: Cục Đăng kiểm Việt Nam là tổ chức trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đăng kiểm đối với phương tiện giao thông,... trong giao thông vận tải đường bộ, đường sắt,...; tổ chức thực hiện công tác đăng kiểm chất lượng an toàn kỹ thuật các loại phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác,... theo quy định của pháp luật. Cục Đăng kiểm Việt Nam có nhiệm vụ, quyền hạn Ban hành theo thẩm quyền các văn bản quản lý chuyên ngành về đăng kiểm; Thẩm định các thiết kế để sản xuất, sửa chữa, hoán cải phương tiện, thiết bị giao thông vận tải; Kiểm tra công nhận kiểu loại, phạm vi hoạt động theo mức độ an toàn cho phép của các phương tiện, thiết bị giao thông vận tải.

Như vậy, về thẩm quyền ban hành Hướng dẫn 650/ĐKVN-VAR là không trái pháp luật; về nội dung: điểm b Mục 2.4 Hướng dẫn 650/ĐKVN-VAR ghi rõ: *Việc cải tạo thân xe hoặc thùng của xe tải bao gồm việc lắp đặt thêm thiết bị phục vụ việc bốc xếp và chở hàng cho xe tải thông dụng gồm: cần cẩu; thiết bị nâng hạ hàng phía sau; giá chữ A; giá chở két bia; **thiết bị tạo khí ô xy**;*... Việc quy định này là nhằm cụ thể hóa những quy định điểm a khoản 1 Điều 8 Thông tư 85/2014/TT-BGTVT, quy định này không mâu thuẫn với a khoản 1 Điều 8 Thông tư 85/2014/TT-BGTVT và điểm a khoản 9 Điều 30 Nghị định 171/2013/NĐ-CP nay là điểm a khoản 9 Điều 30 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP. Do đó, yêu cầu kháng cáo của anh L và người đại diện của anh L không có cơ sở chấp nhận.

Đối với kháng cáo của anh L về việc bồi thường thiệt hại 120.000.000 đồng do Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật. Thấy rằng, hiện trạng thực tế của xe không còn đúng với Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số kiểm soát 015.04 do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 31/7/2018 vì anh L đã lắp đặt thêm thiết bị tạo khí ô xy trên xe nhưng không có thiết kế, thẩm định thiết kế, thi công cải tạo, nghiệm thu cải tạo và cấp Giấy chứng nhận cải tạo theo Thông tư 89/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng. Do đó, Trưởng Công an huyện T phạt bổ sung Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC7066095 do Chi cục đăng kiểm Bạc Liêu cấp ngày 31/7/2018 và Tem kiểm định của phương

tiện ô tô 015.04 thời hạn 02 tháng là có căn cứ nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh L về bồi thường thiệt hại 120.000.000 đồng.

Đối với kháng cáo của anh L về việc bồi thường 140.000.000 đồng do giữ xe quá lâu dẫn đến tôm chết. Thấy rằng, Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đường bộ do Tổ tuần tra kiểm soát lập lúc 12 giờ 20 phút, kết thúc lúc 12 giờ 25 phút, không ghi nhận việc tạm giữ ô tô biển kiểm soát 015.04 cũng như không có tạm giữ hàng hóa trên phương tiện. Qua các tài liệu do phía người bị kiện cung cấp thể hiện, quá trình kiểm tra, phía ông H (chủ số tôm chớ trên xe ô tô biển kiểm soát 015.04 vào ngày 19/8/2018) cũng như tài xế điều khiển phương tiện không hợp tác với Tổ tuần tra kiểm soát. Mặt khác, qua phiếu mua hàng do anh L cung cấp, xác định đến ngày 20/8/2018, ông H mới xử lý số tôm này. Anh L không có tài liệu nào khác chứng minh số lượng tôm thiệt hại sau khi bị Tổ tuần tra kiểm soát kiểm tra phương tiện và nguyên nhân gây ra thiệt hại là do lỗi của Tổ tuần tra gây ra. Do đó, không chấp nhận nội dung kháng cáo này của anh L.

Do không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo nên anh L phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241; khoản 1 Điều 348; khoản 1 Điều 349 của Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 24; khoản 1 và 3 Điều 25; điểm a khoản 1 Điều 28; điểm b, c, đ khoản 4 Điều 39 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1, 6, 7 Điều 32; khoản 1, 6 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh L; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2018/HC-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận khởi kiện của anh L về việc yêu cầu Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số 001689/QĐ-XPVPHC ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Trưởng Công an huyện T; Không chấp nhận khởi kiện của anh L về việc yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại do tôm bị chết và tiền mất thu nhập với tổng số tiền là 260.000.000 đồng.

- Án phí hành chính sơ thẩm anh L phải chịu 300.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch anh L phải chịu 13.000.000 đồng. Tổng số tiền án phí anh L phải chịu là 13.300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 6.975.000đ theo biên lai số 0005763 ngày 05/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, anh L còn phải nộp 6.325.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí hành chính phúc thẩm anh L phải chịu 300.000 đồng, anh L đã dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0005788 ngày 26/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, được đối trừ nên anh L đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Việc kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện T;
- Tòa án nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Miến